

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỚN

TỔ NGŨ VĂN

MÔN NGŨ VĂN, KHỐI 7

TUẦN 1

Bài 1:

TIẾNG NÓI CỦA VẠN VẬT

(Thơ bốn chữ, năm chữ)

TRI THỨC NGŨ VĂN

I. Tìm hiểu tri thức đọc hiểu:

1. Thơ bốn chữ, năm chữ

- + *Thơ bốn chữ* là thể thơ mỗi dòng có bốn chữ, thường có nhịp 2/2.
- + *Thơ năm chữ* là thể thơ mỗi dòng có năm chữ, thường có nhịp 3/2 hoặc 2/3.
- + Thơ bốn chữ, năm chữ không hạn chế về số lượng dòng thơ trong một khổ thơ, số khổ số khổ thơ trong một bài thơ và thường được sử dụng đan xen vần chân với vần lưng.

2. Hình ảnh trong thơ: Là những chi tiết, cảnh tượng từ thực tế đời sống, được tái hiện bằng ngôn ngữ thơ ca, góp phần diễn tả cảm xúc, suy ngẫm của nhà thơ về thế giới và con người.

3. Vần và vai trò của vần trong thơ:

- *Vần chân*: Là vần được gieo vào cuối dòng thơ, nghĩa là các tiếng ở cuối dòng vần với nhau. Vần chân là hình thức gieo vần phổ biến nhất trong thơ.
- *Vần lưng*: Là vần được gieo ở giữa dòng thơ, nghĩa là tiếng cuối của dòng trên vần với một tiếng nằm ở giữa dòng dưới hoặc các tiếng trong cùng một dòng thơ hiệp vần với nhau.

*** Vai trò của vần trong thơ:** Vần có vai trò liên kết các dòng và câu thơ, đánh dấu nhịp thơ, tạo nhạc điệu, sự hài hòa, sức âm vang cho thơ, đồng thời làm cho dòng thơ, câu thơ dễ nhớ, dễ thuộc.

4. Nhịp thơ và vai trò của nhịp trong thơ:

- Nhịp thơ được biểu hiện ở chỗ ngắt chia dòng và câu thơ thành từng vế hoặc ở cách xuống dòng (ngắt dòng) đều đặn cuối mỗi dòng thơ.
- Nhịp có tác dụng tạo tiết tấu, làm nên nhạc điệu của bài thơ, đồng thời cũng góp phần biểu đạt nội dung thơ.

5. Thông điệp:

- Thông điệp (của văn bản) là ý tưởng quan trọng nhất, là bài học, cách ứng xử mà văn bản muốn truyền đến người đọc.

Bài 1:

TIẾNG NÓI CỦA VẠN VẬT

Văn bản 1: LỜI CỦA CÂY

- Trần Hữu Thung -

I. Trải nghiệm cùng văn bản

1. Đọc, chú thích: Xem SGK/Tr13,14

2. Tác giả: Trần Hữu Thung (1923-1999), quê ở Nghệ An. Ông là một nhà thơ dân gian, thơ ông thể hiện sự mộc mạc, dân dã, chân chất, hồn nhiên của người dân quê.

3. Tác phẩm:

- *Thể loại:* Thơ bốn chữ

- *Phương thức biểu đạt:* biểu cảm kết hợp miêu tả, tự sự

- *Bố cục:* 2 phần

+ Phần 1 (5 khổ thơ đầu-lời của tác giả): Quá trình phát triển thành cây của hạt mầm

+ Phần 2 (khổ cuối- lời của cây): Lời giới thiệu của cây

II. Suy ngẫm và phản hồi:

1. Lời của cây			
Giai đoạn	Hình ảnh thơ	Tích	Nhận xét
Khi là hạt	- Nằm lặng thình		→ Nghệ thuật: - Nhân hóa, miêu tả, ẩn dụ chuyển đổi cảm giác → Nội dung: - Tái hiện quá trình hình thành của cây từ khi còn là hạt. - Cây góp phần tạo nên màu xanh đầy hi vọng cho thiên nhiên, cho cuộc đời.
Khi là mầm	- Nhú lên giọt sữa		
	- Đã thì thầm		
	- Nghe bàn tay vỗ, tiếng ru hời		
	- Kiêng gió bắc, mưa giông		
	- Mở mắt, đón tia nắng hồng		
	- Nở vài lá bé		
Khi là cây	- Màu xanh bắt đầu bập bẹ: + Cây là tôi. + Mai sẽ lớn, góp xanh cho đời.		

2. Cảm xúc của tác giả dành cho những mầm cây:

- Ghé tai nghe rõ
- Nghe mầm mở mắt
- Nghe mầm xanh bắt đầu bập bẹ

→ Nghệ thuật: điệp từ “nghe”

→ Nội dung: mối quan hệ gắn bó, thân thiết và tình cảm yêu quý, nâng niu, trân trọng của tác giả dành cho cây.

3. Biện pháp tu từ:

Các biện pháp tu từ chủ yếu được sử dụng trong văn bản là: nhân hóa, điệp ngữ

- Nhân hóa: Hạt nằm lặng thình, mầm đã thì thầm, mầm kiêng gió bắc, đón tia nắng hồng, bập bẹ

-> Tác dụng: Làm cho hạt mầm trở nên sinh động, có hồn; giúp nó trở nên gần gũi, thân thuộc và có thể biểu hiện được những suy nghĩ hay bày tỏ được tình cảm của con người.

- Điệp từ “nghe” lặp lại 4 lần

-> Tác dụng: nhấn mạnh mối quan hệ gắn bó, mật thiết giữa nhân vật tôi và hạt mầm. Lắng nghe từng biến chuyển nhỏ nhất của hạt mầm từ đó cho thấy mầm cũng có sức sống, có linh hồn riêng.

4. Nhận xét về vần, nhịp

- *Cách gieo vần chân*: mình-thinh; mầm-thâm; giông-hồng;...

→ làm cho dòng thơ, câu thơ dễ nhớ, dễ thuộc, tạo nên sự kết dính cho văn bản thơ, đồng thời tạo sức âm vang cho những “lời của cây” trong tâm hồn người đọc

- *Ngắt nhịp*

+ Bài thơ chủ yếu ngắt nhịp chẵn 2/2 → Tạo nên nhịp điệu đều đặn như nhịp đưa nôi, vừa cho thấy sự êm đềm của đời sống cây xanh, vừa thể hiện cảm xúc yêu thương trìu mến của tác giả

+ Trường hợp nhịp lẻ 1/3 “Rằng các bạn ơi”

→ Nhấn mạnh khao khát của cây khi muốn được con người hiểu và giao cảm

5. Chủ đề, thông điệp của bài thơ

- *Chủ đề*: Bài thơ thể hiện tình yêu thương, trân trọng những mầm xanh thiên nhiên

-*Thông điệp*: Hãy lắng nghe lời của cỏ cây loài vật để biết yêu thương, nâng đỡ sự sống ngay từ khi sự sống ấy mới là những mầm sống; mỗi con người, sự vật, dù là nhỏ bé, đều góp phần tạo nên sự sống như hạt mầm góp màu xanh cho đất trời.

III. Tổng kết:

1. Nội dung: - Bài thơ thể hiện tình yêu thương, trân trọng những mầm xanh thiên nhiên. Qua đó, tác giả muốn gửi thông điệp đến người đọc:

+ Hãy lắng nghe lời của cỏ cây loài vật để biết yêu thương, nâng đỡ sự sống ngay từ khi sự sống mới là những mầm non.

+ Mỗi con người, sự vật, dù là nhỏ bé, đều góp phần tạo nên sự sống như hạt mầm góp màu xanh cho đất trời.

2. Nghệ thuật: Thể thơ bốn chữ, lối viết giản dị, gần gũi, bài thơ ghi lại một cách sinh động quá trình hạt phát triển thành cây với nhiều biện pháp tu từ ẩn dụ, nhân hóa, từ láy gợi hình

PHT số 1







*Sơ đồ quá
trình sinh
trưởng của
cây*







Văn bản 2: SANG THU

-Hữu Thỉnh-

I. Trải nghiệm cùng văn bản

1. Đọc, chú thích: Xem SGK/Tr15,16

2. Tác giả: Tên thật Nguyễn Hữu Thỉnh sinh 1942, quê ở Vĩnh Phúc

- Ông tham gia quân đội và bắt đầu sáng tác thơ từ năm 1963

- Thơ ông thường có những liên tưởng độc đáo thể hiện những suy tưởng giàu chất nhân văn và cái nhìn mang màu sắc triết lí về cuộc sống

3. Tác phẩm: Bài thơ “Sang thu” được sáng tác vào năm 1977

- Thể thơ: Năm chữ
- PTBĐ chính: biểu cảm
- Bố cục: 3 phần
- + Khổ 1: Tín hiệu giao mùa;
- + Khổ 2: Sự chuyển biến của đất trời vào thu;
- + Khổ 3: Sang thu – suy ngẫm và triết lí về cuộc sống

II. Suy ngẫm và phản hồi

1. Tín hiệu giao mùa

a. **Nhan đề** : “Sang thu” khoảnh khắc giao mùa từ hạ sang thu.

Nghệ thuật: Đảo ngữ => nhấn mạnh sự vận động chuyển biến của đất trời cũng như sự vận động của cảm xúc con người trong phút giao mùa.

b. Tín hiệu báo thu sang:

- + Hương ổi:
- + Gió se: ngọn gió heo may lành lạnh đủ để dậy cảm xúc trong ta khiến ta có cảm thấy lâng lâng, dễ chịu trước khoảnh khắc giao mùa
- + Sương chùng chình qua ngõ -> *những hạt sương thu mềm mại, vương vãi giăng màn qua ngõ*
- *Nghệ thuật*:
- + Từ láy tượng hình: *chùng chình* -> cố ý chậm lại
- + Nhân hóa: *sương chùng chình* -> *Sương giăng mắc nhẹ nhàng, chuyển động chậm chậm nơi đường thôn ngõ xóm, ngập ngừng, lưu luyến, bịn rịn như có tâm hồn.*

c. Cảm xúc của tác giả:

- + *Bổng*: sự ngỡ ngàng, ngạc nhiên, bất ngờ khi phát hiện ra những tín hiệu giao mùa.
- + *Hình như*: phỏng đoán bằng cảm giác, như một lời tự vấn, gợi thoáng băng khuâng, bồi hồi của tác giả.

=> **Cảm xúc ngỡ ngàng, băng khuâng, xao xuyến của nhà thơ trước sự biến chuyển cảnh vật trong khoảnh khắc giao mùa.**

2. Sự biến đổi của đất trời:

- Hình ảnh thiên nhiên:
 - + Sông dềnh dàng
 - + Chim vội vã
 - + Đám mây mùa hạ vắt nửa mình sang thu -> ranh giới cụ thể giữa hạ và thu
- > Từ láy *dềnh dàng*, *vội vã* -> sự chuyển mình của thiên nhiên tạo vật từ hạ sang thu
- + Nắng vẫn còn nhưng đã nhạt dần
- + Mưa cũng vui và ít dần
- + Sấm cũng bớt bất ngờ
- + Hàng cây cỏ thụ không còn giật mình bởi những tiếng sấm
- > Thiên nhiên trong khoảnh khắc giao mùa đang chuyển mình, biến đổi chậm dần chứ không vội vã.
- ***Nghệ thuật:** ẩn dụ
 - + Sấm: chỉ cái bất thường của ngoại cảnh
 - + Hàng cây đứng tuổi: những con người lớn tuổi, từng trải.

=> **Hai câu thơ không còn chỉ tả cảnh sang thu mà đã chất chứa suy nghiệm về con người và cuộc đời**

3. Cách ngắt nhịp, gieo vần

- Ngắt nhịp: Nhịp thơ linh hoạt 3/2, 2/3 -> Góp phần thể hiện chút xao xuyến, băng khuâng của nhà thơ khi bất chợt nhận ra sự chuyển động mơ hồ của thiên nhiên từ hạ sang thu
- Gieo vần: Gieo vần chủ yếu là vần chân (se-về, vã-hạ) -> Tạo sự liên kết giữa các dòng thơ, câu thơ và tạo nhạc điệu cho bài thơ.

4. Chủ đề, thông điệp:

- **Chủ đề:** Qua việc miêu tả sự chuyển mình của đất trời từ cuối mùa hạ sang thu, bài thơ thể hiện cảm nhận tinh tế của tác giả thiên nhiên, những suy ngẫm về bước đi của thời gian

- **Thông điệp:** Cần biết lắng nghe, cảm nhận thiên nhiên bằng tất cả các giác quan để đón nhận những món quà vô giá thiên nhiên.

Ý thức hơn về lẽ sống, thêm yêu và trân trọng những vẻ đẹp của quê hương, đất nước.

III. Tổng kết:

1. Nội dung:

Bài thơ *Sang thu* là cảm nhận tinh tế của nhà thơ Hữu Thỉnh về cảnh đất trời sang thu có những biến chuyển nhẹ nhàng và rõ rệt. Đồng thời thể hiện lòng yêu thiên nhiên tha thiết và suy ngẫm của nhà

2. Nghệ thuật:

Bài thơ viết theo thể thơ năm chữ, sử dụng rất nhiều những hình ảnh sinh động hấp dẫn, cảnh tượng được miêu tả tự nhiên chân thực, ngôn ngữ thơ trong sáng, giản dị, gợi nhiều cảm xúc

HỌC TẬP SỐ 1

Nội dung câu hỏi	Dự kiến sản phẩm
Những đặc điểm của thể thơ năm chữ được thể hiện trong bài thơ.	
Những từ ngữ, hình ảnh đặc sắc trong bài thơ.	
Tâm trạng, cảm xúc của tác giả trong bài thơ.	

